

Số: 56 /KH-THCN

Chánh Nghĩa, ngày 10 tháng 09 năm 2025

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2025 - 2026**

Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026.

Công văn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 – 2026.

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2025 - 2026.

Trường Tiểu học Chánh Nghĩa xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

I. Thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo ngành, chính quyền địa phương và sự nhiệt tình giúp đỡ của các ban ngành đoàn thể.
- Ban Đại diện Cha mẹ học sinh quan tâm, hỗ trợ đắc lực cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục; nâng cao chất lượng về mọi mặt.
- Đội ngũ viên chức, nhân viên đã có nhiều năm công tác trong ngành, có kinh nghiệm trong giảng dạy, có trình độ chuyên môn. Trường có lực lượng giáo viên trẻ, nhiệt tình và có tinh thần phấn đấu cao.
- Cơ sở vật chất nhà trường có đủ phòng học, trang bị đủ trang thiết bị cần thiết đáp ứng được yêu cầu giảng dạy và học tập.

2. Khó khăn:

- Đối tượng học sinh đa số là con em lao động, đặc biệt là số học sinh thuộc diện tạm trú theo cha mẹ đi làm ăn nên thường xuyên thay đổi chỗ ở, do đó cũng phần nào ảnh hưởng ít nhiều đến nề nếp sinh hoạt, tổ chức hoạt động cũng như chất lượng trong nhà trường.

- Số học sinh thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn chiếm khá đông (gần 10% tổng số học sinh toàn trường) nên ít nhiều cũng ảnh hưởng đến một số hoạt động của nhà trường.

II. Tình hình CSVC, đội ngũ giáo viên và học sinh:

1. Về cơ sở vật chất và trang thiết bị:

Trường có phòng học là 33 phòng học, 05 phòng chức năng (Mỹ thuật, Anh văn, 2 phòng Tin học, Hát nhạc) và một số phòng làm việc phục vụ hành chính; Trang thiết bị bên trong phòng học, phòng làm việc được trang bị đầy đủ theo quy định. Mỗi phòng học đều có tủ đựng thiết bị dạy học, có bảng chống lóa, bàn ghế giáo viên và học sinh, có điện, đèn, quạt đảm bảo theo yêu cầu tối thiểu. Ngoài ra các phòng học đều được trang bị máy chiếu hoặc bảng tương tác phục vụ cho việc dạy học (24 phòng có bảng tương tác, 9 phòng có máy chiếu). Các phòng chức năng (âm nhạc, mỹ thuật, ngoại ngữ) đều có trang bị ti vi hoặc máy chiếu, 2 phòng Tin học có tất cả 78 máy tính học sinh và 2 máy tính giáo viên đảm bảo cơ bản cho việc dạy tin học tại trường. Trường có một bếp ăn 1 chiều đảm bảo theo quy định, nhà ăn phục vụ cho học sinh bán trú. Ngoài ra, các công trình vệ sinh, nhà giữ xe học sinh, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước, xử lý rác cũng đảm bảo theo yêu cầu tiêu chuẩn. Trường có hàng rào kiên cố, tách biệt với khu dân cư. Sân trường có cây xanh và các bồn hoa tạo cảnh quang mát mẻ, sạch đẹp để học sinh rèn luyện thân thể và tham gia các hoạt động tập thể. Các thiết bị dạy học được cấp đầy đủ đáp ứng nhu cầu giáo dục học sinh hiện nay. Thư viện nhà trường đạt chuẩn thư viện theo Thông tư số 16/2022/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đội ngũ cán bộ - giáo viên – nhân viên: Tổng số 60/46 nữ , trong đó:

- Về số lượng: Tổng số cán bộ, viên chức: 60 người. Trong đó :

- + Cán bộ quản lý: 03 người
- + Giáo viên có 47 người.
- + Viên chức, phục vụ có 10 người.

- Về chất lượng đội ngũ giáo viên:

- + Chuyên môn: Đại học: 39 Cao đẳng: 05
- + Tin học: CCA: 31; CCB: 13; Cử nhân: 2;
- + Ngoại ngữ: CCA: 20; CCB: 21; Khác (B1, B2, IELTS 6.0): 5

- Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm đạt tỉ lệ 89,3%, có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Đội ngũ CB-GV-NV đã có nhiều năm công tác trong ngành, có kinh nghiệm trong giảng dạy, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn. Trường có lực lượng giáo viên trẻ, nhiệt tình và có tinh thần phấn đấu cao.

- Hoạt động dạy và học, sinh hoạt chuyên môn đã có nề nếp ở các năm học trước.

- Số lượng đảng viên là 26 đ/c đạt tỷ lệ 43,3%.

3. Số lớp và số học sinh:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Số lớp bán trú	Số HS bán trú	HS dân tộc	HS khuyết tật	HS khó khăn	HS lưu ban
1	6	196	106	4	121	22/12	1	22	4
2	6	206	104	4	119	25/14	3	18	2
3	6	195	85	3	113	28/7	1	16	1
4	6	213	104	4	131	28/11	2	22	
5	6	236	105	4	132	19/11	1	20	
Cộng	30	1046	504	19	616	122/55	8	93	7

B. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học.

2. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW. Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp. Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, yêu nước và cách mạng cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

3. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tích cực thực hiện chương trình CT GDPT 2018, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

4. Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

5. Xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, phát triển văn hóa đọc...phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

6. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh; triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; Tổ chức dạy ngoại ngữ cho học sinh lớp 1, lớp 2; Tổ chức cho học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với Tin học.

7. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, quản lý giáo dục; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

8.Tăng cường an ninh, an toàn trường học, phòng, chống xâm hại, bạo lực học đường, xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

9. Quan tâm nâng cao chất lượng và công khai chất lượng giáo dục, đẩy mạnh thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở”. Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc”.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày nhằm thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện; bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, bảo đảm phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ, kỹ năng sống, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo

dục; bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo quy định và thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành.

Giáo dục học sinh theo chủ điểm hàng tháng trong năm học:

- + Tháng 8, 9: *Chào mừng năm học học mới*
- + Tháng 10 : *Chăm ngoan, học tốt*
- + Tháng 11 : *Kính yêu thầy cô*
- + Tháng 12 : *Uống nước nhớ nguồn*
- + Tháng 1, 2: *Mừng Đảng, mừng xuân*
- + Tháng 3 : *Yêu quý mẹ và cô*
- + Tháng 4 : *Hoà bình và hữu nghị*
- + Tháng 5 : *Bác Hồ kính yêu*

1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất cho tổ chức dạy và học cũng như các hoạt động giáo dục của nhà trường; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; bố trí giáo viên bảo đảm để dạy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học 10 buổi/tuần với 35 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học;

sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Tăng thời gian luyện tập nhằm phát triển năng lực cũng như củng cố kiến thức cho các em học sinh, đồng thời sử dụng quỹ thời gian ngoài các tiết học trong chương trình tổ chức các hoạt động giáo dục cho các em học sinh thông qua các hoạt động giáo dục nghệ thuật như âm nhạc, mỹ thuật, hoạt động thể thao, hoạt động trải nghiệm trồng và chăm sóc cây xanh, cũng như phát triển năng khiếu cho học sinh. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức các hoạt động ngoại khóa theo nhu cầu, sở thích của học sinh như: Giáo dục kỹ năng sống, giáo dục Stem, thể dục nhịp điệu, sinh hoạt nghệ thuật, câu lạc bộ Âm nhạc, ... Các hoạt động này đều có xây dựng kế hoạch hoạt động và trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, có sự thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; tổ chức các hoạt động bán trú đa dạng, phong phú, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

1.3. Đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và đạo đức liêm chính; tích hợp giáo dục STEM/STEAM vào các môn học và hoạt động giáo dục, khuyến khích hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong nhà trường; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép khác; hướng dẫn học sinh học tập nội dung giáo dục kiến thức pháp luật về An toàn giao thông đường bộ trên trang bình dân học vụ số.

2. Tổ chức dạy học Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Lớp 1, lớp 2: Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT; Thực hiện 2 tiết/tuần đối với mỗi khối lớp. Thực hiện giáo trình Family and Friends 1-National Edition.

Lớp 3, Lớp 4, lớp 5: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, bắt buộc cho học sinh bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; Thực hiện 4 tiết /tuần; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT đạt hiệu quả; Thực hiện giáo trình Family and Friends 3, 4, 5. National Edition.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học đối với lớp 1, lớp 2. Thực hiện triển khai dạy học tiếng Anh bản ngữ.

Tổ chức các hoạt động thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh nhằm tăng cường khả năng học ngoại ngữ cho học sinh.

Ứng dụng công nghệ thông tin và tích hợp sâu rộng trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR/AR) vào quá trình dạy và học tiếng Anh trên nền tảng học tập trực tuyến, tạo môi trường học tập cá nhân hóa.

3. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số; Tổ chức dạy học môn Tin học

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với điều kiện của nhà trường. Triển khai dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn,...); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục. Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, nhằm hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số. Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) Thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc 1 tiết/tuần cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo

dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tổ chức cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục tin học. Tổ chức dạy Tin học theo chuẩn quốc tế theo hình thức xã hội hóa.

4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

4.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt để các tổ chuyên môn có thời gian sinh hoạt tổ chuyên môn hàng tuần.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp học theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

Tập trung thực hiện đổi mới phương pháp dạy học: Dạy học theo hướng hoạt động, phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của học sinh. Áp dụng các phương pháp dạy học phù hợp đặc điểm nhà trường, dạy học phân hoá theo các nhóm đối tượng học sinh, kết hợp hài hoà các hình thức tổ chức và phương pháp dạy học. Phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm.

Tiếp tục duy trì và phát huy việc tạo điều kiện cho giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức các chuyên đề, thao giảng, dạy học với bảng tương tác, các thiết bị hiện đại một cách có hiệu quả.

Dạy học gắn kết giữa kiến thức được học với vận dụng vào cuộc sống; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc

sống của học sinh. Tiếp tục dạy học lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, xây dựng thói quen tốt giúp hình thành nhân cách; tăng cường giáo dục nhận thức về quyền trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ...

Tổ chức được các tiết dạy theo hướng hoạt động, tận dụng không gian giảng dạy (trong lớp, ngoài sân...), phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của học sinh. Tổ chức các hình thức dạy học đa dạng, phong phú, cụ thể để các em tích cực tham gia tiết học, hiểu và thuộc bài ngay tại lớp, đảm bảo giờ học nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả: “Học mà chơi, chơi mà học”. Không giao bài tập về nhà chung cho cả lớp.

Tiếp tục tổ chức các hoạt động chuyên môn, hội thi truyền thống và các hoạt động khác cho thầy và trò như: Ngày hội khai trường trong ngày khai giảng năm học mới, Lễ hội Trung thu, Văn nghệ chào mừng ngày 20/11, tổ chức lễ hội phố xuân với các hoạt động như trang trí cây mai, cây đào kết tổ chức thi biểu diễn thời trang, ... nhằm hỗ trợ tốt hơn cho việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Củng cố hoạt động thể dục, múa hát sân trường giữa giờ; Duy trì tổ chức mô hình “10 phút khởi động” vào đầu buổi học tạo niềm vui, sự phấn khởi cho học sinh khi đến trường.

Thành lập các tổ ca măng non trong các lớp. Tổ chức thi múa dân vũ, nhảy hiện đại. Tổ chức hội diễn văn nghệ cấp trường, tham gia thi cấp thành phố. Tổ chức thi vẽ tranh theo chủ đề cho học sinh, thi khéo tay hay làm. Tổ chức thi kể chuyện trong các buổi sinh hoạt dưới cờ. Tổ chức các hoạt động “Mừng Đảng – Mừng xuân”. Thành lập đội nghi thức, đội sao đỏ, đội viên phụ trách sao nhi đồng hoạt động có hiệu quả.

4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT;

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Việc đánh giá phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

5. Thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở”, mô hình “Trường học hạnh phúc”

Đẩy mạnh tổ chức thực hiện mô hình “Trường học xanh, lớp học mở” để công khai chất lượng giáo dục đến từng cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội. Mời cha mẹ học sinh đến lớp cùng tham dự tiết học, cùng tham gia các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt của học sinh tại lớp; hoạt động bán trú, tham gia bữa ăn; cùng con tham dự các chuyên đề, các câu lạc bộ, hoạt động giáo dục của nhà trường.

Xây dựng, phát triển mô hình “Trường học hạnh phúc” nhằm hướng đến mục tiêu tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học, tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

II. Thực hiện quy hoạch phát triển trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Sắp xếp, tổ chức cơ cấu lớp phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường tạo thuận lợi cho việc học của học sinh, đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT 2018.

Bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp với điều kiện của nhà trường như khu vực sân, bãi tập thể dục, thể thao; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn đáp ứng yêu cầu về nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ. Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tham mưu với chính quyền địa phương Tổ chức tốt ngày “Toàn dân đưa trẻ đến trường”. Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, hạn chế thấp nhất số học sinh bỏ học, lưu ban sau kiểm tra lại, duy trì và nâng cao hiệu suất đào tạo.

Tăng cường trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm, từng giáo viên có trách nhiệm nắm bắt hoàn cảnh của từng học sinh trong lớp, có kế hoạch giúp đỡ học sinh khuyết tật, học sinh nghèo, học yếu của lớp một cách cụ thể.

Tiếp tục phối hợp với gia đình, các cơ quan chức năng, các đoàn thể xã hội ở địa phương có biện pháp giúp đỡ học sinh khó khăn, học sinh yếu học tập đạt kết quả, không để em học sinh nào phải bỏ học vì khó khăn hoặc học yếu.

2.2. Thực hiện hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Rà soát lại các tiêu chuẩn theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 và thông tư 22/2024 ngày 10/12/2024 của BGDĐT, trên cơ sở đó thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, tập trung các nguồn lực để nhà trường xây dựng nâng cao chất lượng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

Thành lập hội đồng Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường năm học 2025 – 2026, tổ chức rà soát, đánh giá, đề ra phương pháp cải tiến nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

3. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Căn cứ Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật, giáo viên có biện pháp phù hợp thực hiện giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Nhà trường, giáo viên chủ nhiệm phối hợp các ban ngành và trung tâm y tế đánh giá, kết luận khuyết tật cho trẻ khuyết tật từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng và quyền lợi của học sinh khuyết tật và lưu trữ hồ sơ học sinh riêng theo đúng quy định; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có

hoàn cảnh khó khăn, giáo viên chủ nhiệm rà soát nắm chắc học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên, khích lệ, giúp đỡ tạo điều kiện để các em học tập tốt không để các em bỏ học giữa chừng.

Trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được tạo mọi điều kiện thuận lợi để học tập.

Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua điều chỉnh chương trình học các nội dung văn hóa, nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ khuyết tật, đảm bảo trẻ có thể tiếp thu kiến thức và kỹ năng một cách hiệu quả. Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp giáo dục sớm cho trẻ khuyết tật. Tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập .

4. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh các tổ khối chủ động sắp xếp tổ chức các lớp học linh hoạt ở buổi học thứ 2 trong ngày để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng thông qua các câu lạc bộ Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, hoạt động thể thao, các lớp năng khiếu cũng như ôn tập củng cố kiến thức cho các em học sinh.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Thực hiện linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định. Sắp xếp thời khóa biểu, phân công giáo viên giảng dạy theo năng lực để phát huy sở trường nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy đối với việc thực hiện thời khóa biểu linh hoạt.

Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông. Tạo mọi điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn, tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Phát huy hiệu quả chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn. Nhà trường, bộ phận chuyên môn chỉ đạo tổ nghiên cứu thảo luận những vấn đề thiết thực về chuyên môn từ tài liệu chuyên môn, từ thực tiễn, ... Bố trí giảng dạy hợp lý để

giáo viên tham gia dự giờ thao giảng, sinh hoạt chuyên đề, coi đây là biện pháp thường xuyên để nâng cao tay nghề và hỗ trợ giúp đỡ kinh nghiệm cho nhau trong đổi mới phương pháp giảng dạy.

Thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng thường xuyên; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân; kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Lên lớp phải có kế hoạch bài dạy chu đáo ở các phân môn, phương án giảng dạy hợp lý, biết lựa chọn, kết hợp hài hoà các phương pháp. Kế hoạch bài giảng phải thể hiện rõ nét về nội dung cho từng nhóm đối tượng. Sau mỗi tiết dạy phải rút được kinh nghiệm để tiết sau dạy tốt hơn.

Chú ý nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên bằng cách tổ chức các chuyên đề, thao giảng dự giờ, rút kinh nghiệm, phổ biến các sáng kiến kinh nghiệm.

Tăng cường công tác dự giờ của ban giám hiệu nhà trường, tổ chuyên môn cũng như của giáo viên. Qua đó, nâng cao năng lực giảng dạy cũng như đề ra các giải pháp hỗ trợ khi giáo viên gặp khó khăn. Hiệu trưởng thường xuyên dự giờ, góp ý, bồi dưỡng chuyên môn. Phát hiện, bồi dưỡng những nhân tố ưu tú, tích cực để giới thiệu Đảng và làm nòng cốt cho nhà trường.

Thường xuyên theo dõi, nhắc nhở để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh. Xử lý nghiêm các hành vi dọa nạt, đánh mắng, xúc phạm danh dự và nhân cách trẻ.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Triển khai sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; vào đầu năm học công khai danh mục, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường, rà soát nhu cầu và có kế hoạch mua sắm bổ sung để thực hiện CTGDPT 2018 theo quy định; chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát, đề xuất đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học. Tham mưu trang bị thiết bị kết hợp thực hiện phòng học trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp thực tế nhằm ứng dụng chuyển đổi số trong dạy học.

Tích cực kiểm tra, tu sửa cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đảm bảo cho học sinh học tập, vui chơi an toàn và đạt hiệu quả.

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng Thư viện số” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Khai thác có hiệu quả mô hình “Không gian văn hóa Bác Hồ kết hợp Thư viện xanh” góp phần tăng cường giáo dục tư tưởng và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường. Đồng thời tiếp tục phát huy hiệu quả các chuyên đề, mô hình đã xây dựng: Thư viện xanh; Thư viện thân thiện; khu vui chơi kết hợp Thư viện xanh và góc thư giãn; Thư viện góc lớp; mỗi tuần 01 cuốn sách hay,

Sử dụng linh hoạt các phòng chức năng để tổ chức nơi đọc sách cho các em học sinh. Tổ chức mỗi tuần 1 tiết luyện đọc mở rộng nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

IV. Thực hiện hiệu quả các chuyên đề trong năm học

Nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai các chuyên đề thực hiện trong năm học 2025-2026 như sau:

- Tiếp tục thực hiện mô hình “Vườn ươm trải nghiệm”
- Tiếp tục triển khai thực hiện mô hình “Tô tượng, tô ước mơ”.
- Duy trì hoạt động “10 phút hoạt khởi động đầu giờ”.
- Duy trì thực hiện an toàn giao thông trước cổng trường.
- Giáo dục kỹ năng chấp hành nội quy, quy định cho học sinh thông qua hoạt động đội nhóm.
- Dạy học Toán thông qua xây dựng cốt truyện.
- Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
- Nâng cao hiệu quả giáo dục thông qua xây dựng mô hình “không gian văn hoá Hồ Chí Minh”.

V. Các chỉ tiêu phần đầu

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- 100% đạt danh hiệu “*Con ngoan trò giỏi, Cháu ngoan Bác Hồ*”.
- 100% học sinh nắm nội dung và làm theo 5 Điều Bác Hồ dạy.
- 100% học sinh được tham gia các hoạt động ngoài giờ.
- 100% CBQL, GV, NV thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".
- 100% CBQL, GV, NV không vi phạm QĐ 16 “Quy định về đạo đức nhà giáo”.
- 100% CBQL, GV, NV đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh
- 100% CBQL, GV, NV nắm và thực hiện tốt 20 điều giáo viên cần biết và 6 hành vi giáo viên không được làm.
- 100% CBQL, GV, NV tham gia tốt các cuộc vận động của ngành, phong trào của địa phương.

2/ Về PCGD, chuẩn Quốc gia

- Duy trì phổ cập GDTHĐĐT. Phường đạt Chuẩn PCGD mức độ 2.
- Tiếp tục thực hiện mô hình “thư viện xanh”, “thư viện thân thiện”, “lớp học thân thiện”.
- Thực hiện báo cáo Kiểm định chất lượng, lưu trữ hồ sơ theo quy định.
- Duy trì trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1. Phần đầu nâng dần chất lượng trường chuẩn Quốc gia.

3/ Về phát triển giáo dục

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 100%
- Duy trì sĩ số : **98,8 %**

4/ Đánh giá về năng lực, phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá đạt trở lên. Trong đó có 60% đạt tốt.

5/ Về học lực

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,4 % trở lên, trong đó:
 - + Khối 1: 97,4 %,
 - + Khối 2: 99,5 %,

- + Khối 3: 100 %,
- + Khối 4: 100 %,
- + Khối 5: 100 %

- Các môn học: 100% hoàn thành, trong đó hoàn thành tốt là 52,5%
- Khen thưởng học sinh cuối năm trên 43,6%.
- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: 100%

6/ *Thao giảng dự giờ*

- Thao giảng, dạy tốt : mỗi giáo viên ít nhất 4 tiết / năm.
- Dự giờ : mỗi giáo viên ít nhất 18 tiết/ năm.
- Thực hiện tiết dạy trực tiếp kết hợp trực tuyến: mỗi giáo viên ít nhất 02 tiết/ năm.

7/ *Làm và sử dụng ĐDDH, thiết kế bài giảng điện tử*

- Đảm bảo **100%** GV sử dụng ĐDDH trên các tiết dạy. Mỗi giáo viên làm ít nhất 2 ĐDDH/năm.
- Thiết kế bài giảng điện tử: mỗi giáo viên ít nhất 4 tiết /năm

8/ *Các phong trào khác*

- Thành lập đội văn nghệ sinh hoạt thường xuyên, tham gia biểu diễn trong các hoạt động của trường, tham gia dự thi các cấp.
- Tổ chức các hoạt động “Mừng Đảng – Mừng xuân”: 100% các lớp tham gia.
- Thành lập CLB năng khiếu: CLB Tiếng Anh, CLB Âm nhạc, CLB Mỹ thuật; ít nhất 3 CLB TDTT, ...
- Học sinh tham gia đầy đủ các hội thi: Thẻ dực thể thao, vẽ tranh, Tin học, các hội thi trực tuyến (IOE, VioEdu (toán, Tiếng Anh), tìm hiểu pháp luật, ...) .
- 100% HS có ý thức giữ gìn môi trường (trường, lớp) sạch đẹp.
- 100% HS được học và thực hiện tốt ATGT.
- Trên 75% học sinh tham gia phong trào đọc sách.
- 100% các lớp và giáo viên tham gia tặng sách thư viện.
- 100% lớp học xây dựng góc văn hoá Hồ Chí Minh.
- 100 % các lớp thực hiện tốt “lớp học thân thiện”. Không có tai nạn thương tích trong nhà trường.
- BDTX của CBQL và giáo viên: thực hiện 100 % và đạt yêu cầu.
- Thực hiện tốt trật tự An toàn giao thông ngay tại cổng trường.

9/ Đăng ký thi đua

- Đạt lao động tiên tiến: 90% trở lên.
- Bằng khen của UBND Thành phố: 1
- Danh hiệu thi đua các cấp : 9 GV đạt CSTĐCS trở lên
- Tập thể lao động tiên tiến: 6/8
- Trường: Tập thể lao động Xuất sắc.
- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Chi Đoàn: Xuất sắc
- Liên đội: Xuất sắc

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Hiệu trưởng tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 đến toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên trong đơn vị. Cụ thể hoá kế hoạch hoạt động cho từng học kỳ, từng tháng, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên. Chỉ đạo nghiêm túc công khai kế hoạch cụ thể.

Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng, trưởng các bộ phận trong đơn vị căn cứ trên kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện năm học một cách cụ thể. Tổ chức đánh giá sơ kết hoạt động hàng tháng, học kỳ và năm học theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Chánh Nghĩa./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- UBND phường (để báo cáo);
- Tổ CM, tổ VP;
- Lưu: VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Văn Xuân